

Số: 02/2025/QĐST - DS

Bù Đóp, ngày 03 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1988 và bà Nguyễn Thị Hữu H, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Hữu H có trách nhiệm liên đới trả trả cho ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Kim H 240.000.000đ(hai trăm bốn mươi triệu đồng) tiền gốc và 6.000.000đ(sáu triệu đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày ông N, bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông B và bà H còn phải trả cho ông N, bà H tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Hữu H tự nguyện nộp 6.150.000đ án phí.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B trả lại cho ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Kim H 7.393.000đ theo biên lai thu tiền số 0007204 ngày 28/11/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm